

TTĐT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1435 /QĐ - TTg

Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2013

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 6872
	Ngày: 16/8

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 30/TTTr- BTTTT ngày 28 tháng 6 năm 2013 và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 1278/TTTr-BTĐKT ngày 29 tháng 7 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 26 tập thể, 60 cá nhân thuộc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, (có danh sách kèm theo), đã có nhiều thành tích trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Tập đoàn BCVT;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: PCN Phạm Viêt Muôn, Cổng TTĐT;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b), Mai 11

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc



DANH SÁCH

ĐƯỢC TẶNG BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Ban hành kèm theo Quyết định số 1435/QĐ-TTg ngày 15 tháng 8 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ)

I. TẬP THỂ:

1. Trung tâm Dịch vụ giá trị gia tăng, Công ty Thông tin di động, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
2. Viễn thông Hải Phòng, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
3. Viễn thông Sơn La, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
4. Viễn thông Vĩnh Long, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
5. Viễn thông Hà Giang, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
6. Trung tâm Viễn thông Trà Ôn, Viễn thông Vĩnh Long, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
7. Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông cơ sở tại thành phố Hồ Chí Minh, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
8. Trung tâm Điện toán - Truyền số liệu khu vực III, Công ty Điện toán và Truyền số liệu, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
9. Trung tâm Viễn thông Đồng Hới, Viễn thông Quảng Bình, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
10. Trung tâm Viễn thông Từ Sơn, Viễn thông Bắc Ninh, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
11. Trung tâm Bảo dưỡng Ứng cứu thông tin, Viễn thông Bắc Ninh, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
12. Trung tâm Viễn thông thành phố Lạng Sơn, Viễn thông Lạng Sơn, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
13. Trung tâm Viễn thông Lý Nhân, Viễn thông Hà Nam, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
14. Trung tâm Viễn thông Mai Sơn, Viễn thông Sơn La, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
15. Trung tâm Viễn thông Hồng Lĩnh, Viễn thông Hà Tĩnh, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
16. Trung tâm Viễn thông Bố Trạch, Viễn thông Quảng Bình, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

17. Trung tâm Viễn thông thành phố Kon Tum, Viễn thông Kon Tum, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
18. Trung tâm Viễn thông Ninh Hải - Thuận Bắc, Viễn thông Ninh Thuận, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
19. Công ty Dịch vụ viễn thông Sài Gòn, Viễn thông thành phố Hồ Chí Minh, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
20. Trung tâm Viễn thông Thạnh Phú, Viễn thông Bến Tre, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
21. Trung tâm Viễn thông Tân Uyên, Viễn thông Bình Dương, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
22. Trung tâm Viễn thông 4, Viễn thông Đồng Nai, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
23. Trung tâm Viễn thông Rạch Giá, Viễn thông Kiên Giang, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
24. Trung tâm Viễn thông Hà Tiên, Viễn thông Kiên Giang, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
25. Trung tâm Viễn thông Châu Thành, Viễn thông Kiên Giang, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
26. Trung tâm Viễn thông Gò Công Tây, Viễn thông Tiền Giang, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam,

Đã có thành tích trong công tác từ năm 2010 đến năm 2012, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc;

II. CÁ NHÂN:

01. Ông Đào Bá Mừng, Giám đốc Sản xuất, Công ty trách nhiệm Hữu hạn VKX, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
02. Bà Nguyễn Thu Hà, Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ viễn thông khu vực II, Công ty Dịch vụ viễn thông, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
03. Bà Nguyễn Thị Thoa, Trưởng Phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Viễn thông Đắk Nông, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
04. Bà Đỗ Thị Mai Liên, Phó Trưởng Ban Đầu tư và Quản lý vốn ngoài doanh nghiệp, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
05. Bà Nguyễn Thị Tố Lan, Chuyên viên Ban Hợp tác quốc tế, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
06. Ông Lê Văn Quang, Trưởng Ban Tổ chức, Công đoàn Bưu điện Việt Nam, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

07. Ông Vũ Tuấn Lâm, Phó Giám đốc Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
08. Ông Tô Hoài Văn, Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Viễn thông - Tin học Bưu điện, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
09. Ông Nguyễn Minh Quốc, Phó Giám đốc Công ty Điện thoại Hà Nội 1, Viễn thông Hà Nội, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
10. Ông Vũ Duy Dự, Phó Giám đốc Trung tâm Điều hành thông tin, Phó Trưởng phòng Phòng Mạng và Dịch vụ, Viễn thông Hà Nội, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
11. Ông Nguyễn Đại Phong, Phó Giám đốc Viễn thông Bắc Ninh, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
12. Ông Phạm Hồng Sơn, Trưởng phòng Phòng Kỹ thuật Nghiệp vụ - Điều hành, Trung tâm Viễn thông khu vực III, Công ty Viễn thông liên tỉnh, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
13. Ông Hồ Phước Thuận, Phó Giám đốc Trung tâm Điện toán - Truyền số liệu khu vực II, Công ty Điện toán và Truyền số liệu, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
14. Ông Bùi Văn Hoan, Giám đốc Viễn thông Thái Nguyên, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
15. Ông Nguyễn Minh Hồng, Phó Giám đốc Viễn thông Thái Nguyên, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
16. Ông Nguyễn Tư Khoa, Chuyên viên Phòng Mạng và Dịch vụ, Viễn thông Thái Nguyên, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
17. Ông Ma Văn Năm, Giám đốc Trung tâm Viễn thông Việt Trì, Viễn thông Phú Thọ, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
18. Ông Nguyễn Văn Cầu, Phó Giám đốc Viễn thông Vĩnh Phúc, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
19. Ông Nguyễn Xuân Hữu, Trưởng phòng Phòng Tổ chức Tổng hợp Hành chính, Viễn thông Bắc Giang, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
20. Ông Nguyễn Đắc Tiến, Trưởng phòng Phòng Kinh doanh Phát triển thị trường, Viễn thông Bắc Giang, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
21. Ông Trịnh Quang Tuấn, Phó Giám đốc Viễn thông Hà Nam, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
22. Ông Nguyễn Việt Hùng, Phó Giám đốc Viễn thông Hà Nam, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

23. Ông Phạm Văn Phúc, Trưởng Đài Viễn thông Hòa Mạc, Trung tâm Viễn thông Duy Tiên, Viễn thông Hà Nam, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
24. Bà Ngô Thị Thủy, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế toán Thống kê, Trung tâm Viễn thông khu vực III, Công ty Viễn thông liên tỉnh, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
25. Bà Sần Thị Bình, Phó Giám đốc Viễn thông Lào Cai, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
26. Ông Trần Văn Long, Giám đốc Trung tâm Viễn thông khu vực I, Công ty Viễn thông liên tỉnh, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
27. Ông Lương Như Thủy, Giám đốc Trung tâm Viễn thông thành phố Sơn La, Viễn thông Sơn La, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
28. Ông Nguyễn Văn Dũng, Tổ trưởng Tổ Kỹ thuật Viễn thông - Công nghệ thông tin, Trung tâm Dịch vụ khách hàng, Viễn thông Sơn La, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
29. Ông Lương Cảnh Tuấn, Giám đốc Trung tâm Viễn thông Vinh, Viễn thông Nghệ An, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
30. Ông Nguyễn Trần Phương, Chuyên viên Trung tâm Truyền dẫn cấp II, Viễn thông Nghệ An, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
31. Ông Phan Anh Tuấn, Chuyên viên Trung tâm Truyền dẫn cấp II, Viễn thông Nghệ An, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
32. Bà Nguyễn Thị Hồng Lam, Trưởng phòng Phòng Kế toán thống kê - Tài chính, Viễn thông Hà Tĩnh, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
33. Ông Phạm Xuân Thuần, Phó Giám đốc Viễn thông Quảng Bình, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
34. Ông Trương Văn Minh, Chủ tịch Công đoàn Viễn thông Quảng Trị, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
35. Bà Trần Thị Tình, Kế toán trưởng Viễn thông Quảng Trị, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
36. Ông Đặng Tiến Hành, Giám đốc Công ty Dịch vụ Viễn thông Đà Nẵng, Viễn thông Đà Nẵng, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
37. Ông Vĩnh Toàn, Trưởng phòng Phòng Kỹ thuật Nghiệp vụ, Công ty Điện thoại II, Viễn thông Đà Nẵng, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
38. Ông Lê Kông Sơn, Giám đốc Viễn thông Quảng Nam, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
39. Nguyễn Viết Hà, Phó Giám đốc Viễn thông Quảng Nam, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

40. Ông Phạm Hồng Vũ, Chuyên viên Tổng hợp - Thi đua, Viễn thông Quảng Nam, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
41. Ông Nguyễn Văn Thắng, Phó Giám đốc Công ty Phần mềm và Truyền thông, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
42. Ông Trần Tôn Quý, Trưởng Chi nhánh Viễn thông Sài Gòn, Công ty Điện thoại Đông Thành phố, Viễn thông thành phố Hồ Chí Minh, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
43. Ông Lê Văn Thuận, Trưởng Chi nhánh Viễn thông Thủ Đức, Công ty Điện thoại Đông Thành phố, Viễn thông thành phố Hồ Chí Minh, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
44. Bà Nguyễn Hồng Anh, Phó Giám đốc Phụ trách Công ty Dịch vụ viễn thông Sài Gòn, Viễn thông thành phố Hồ Chí Minh, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
45. Bà Nguyễn Thị Thanh Sơn, Trưởng phòng Phòng Kế hoạch Kinh doanh Công ty Dịch vụ viễn thông Sài Gòn, Viễn thông thành phố Hồ Chí Minh, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
46. Bà Nguyễn Thị Ba Lê, Trưởng ban Ban Quản lý dự án, Công ty Dịch vụ viễn thông Sài Gòn, Viễn thông thành phố Hồ Chí Minh, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
47. Ông Vũ Lương Bằng, Tổ trưởng Trung tâm Công nghệ thông tin, Công ty Tin học Bưu điện, Viễn thông thành phố Hồ Chí Minh, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
48. Ông Nguyễn Minh Lâm, Trưởng phòng Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Dịch vụ viễn thông khu vực III, Công ty Dịch vụ viễn thông, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
49. Ông Nguyễn Văn Tấn, Phó Giám đốc Công ty Phần mềm và Truyền thông, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
50. Ông Nguyễn Văn Hùng, Phó Giám đốc Viễn thông Tây Ninh, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
51. Ông Trần Văn Trận, Giám đốc Viễn thông An Giang, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
52. Ông Nguyễn Trần Linh Tâm, Trưởng Phòng Kinh doanh, Trung tâm Viễn thông Long Xuyên, Viễn thông An Giang, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
53. Ông Trần Minh Dũng, Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ viễn thông khu vực II, Công ty Dịch vụ viễn thông, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

54. Ông Trần Duy Chương, Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ viễn thông khu vực III, Công ty Dịch vụ viễn thông, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
55. Ông Nguyễn Văn Lâm, Giám đốc Trung tâm Viễn thông Thuận An, Viễn thông Bình Dương, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
56. Ông Nguyễn Phương Nam, Tổ trưởng Tổ Kỹ thuật, Trung tâm Viễn thông Thủ Dầu Một, Viễn thông Bình Dương, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
57. Ông Nguyễn Hòa Sinh, Phó Giám đốc Viễn thông Bình Phước, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
58. Ông Nguyễn Văn Sung, Chủ tịch Công đoàn Viễn thông Kiên Giang, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
59. Ông Lê Thanh Hải, Trưởng Đài Viễn thông Bến Lức, Trung tâm Viễn thông Bến Lức - Thủ Thừa, Viễn thông Long An, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
60. Ông Vũ Quang Trung, Phó Giám đốc Viễn thông Hưng Yên, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam,
Đã có thành tích trong công tác từ năm 2008 đến năm 2012, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc./.